

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

HSDT được đánh giá theo phương pháp sử dụng tiêu chí đạt/không đạt. E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chí quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 và 5 trong bảng dưới đây được đánh giá là đạt. E-HSDT không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật thì sẽ bị loại và không được xem xét đánh giá về tài chính.

Nội dung đánh giá		Đánh giá mức độ đáp ứng
1. Tính hợp lệ của hàng hóa	Hàng hóa do nhà thầu đề xuất: (i) Có ký mã hiệu, nhãn mác (thông số kỹ thuật), nhà sản xuất, xuất xứ rõ ràng; và (ii) Mới 100%, chưa qua sử dụng, được sản xuất từ năm 2025 trở về sau; và (iii) Cam kết cung cấp đầy đủ Giấy chứng nhận xuất xứ (CO) đối với hàng hóa nhập khẩu, Giấy chứng nhận chất lượng (CQ), tờ khai hải quan hoặc các tài liệu tương đương khác để chứng minh xuất xứ, chất lượng của hàng hóa do nhà thầu đề xuất cung cấp.	Đạt
	Hàng hóa do nhà thầu đề xuất: (i) Không có ký mã hiệu, nhãn mác (thông số kỹ thuật), nhà sản xuất, xuất xứ không rõ ràng; hoặc (ii) Được sản xuất trước năm 2025 hoặc đã qua sử dụng; hoặc (iii) Không cam kết cung cấp đầy đủ Giấy chứng nhận xuất xứ (CO) đối với hàng hóa nhập khẩu, Giấy chứng nhận chất lượng (CQ), tờ khai hải quan hoặc các tài liệu tương đương khác để chứng minh xuất xứ, chất lượng của hàng hóa do nhà thầu đề xuất cung cấp.	Không đạt

Nội dung đánh giá		Đánh giá mức độ đáp ứng
2. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa (chỉ đánh giá khi hàng hóa do nhà thầu đề xuất được đánh giá là đạt về tính hợp lệ của hàng hóa)	<p>Có đặc tính, thông số kỹ thuật của từng hàng hóa và các tài liệu chứng minh có liên quan đáp ứng yêu cầu tại Điểm 1.2.1. Đối với phần cung cấp hàng hóa, Khoản 1.2. Yêu cầu về kỹ thuật, Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật, Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.</p>	Đạt
	<p>Không có đặc tính, thông số kỹ thuật của từng hàng hóa và các tài liệu chứng minh có liên quan đáp ứng yêu cầu tại Điểm 1.2.1. Đối với phần cung cấp hàng hóa, Khoản 1.2. Yêu cầu về kỹ thuật, Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật, Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.</p>	Không đạt
3. Thời gian giao hàng	<p>Có đề xuất thời gian giao hàng không sớm hơn ngày giao hàng sớm nhất và không muộn hơn ngày giao hàng muộn nhất được quy định tại Mẫu số 01B (Webform trên Hệ thống). Phạm vi cung cấp hàng hóa, Chương IV. Biểu mẫu mời thầu và dự thầu.</p>	Đạt
	<p>Không đề xuất thời gian giao hàng hoặc có đề xuất thời gian giao hàng thỏa mãn ít nhất một trong các điều kiện sau:</p> <p>(i) Thời gian giao hàng do nhà thầu đề xuất sớm hơn ngày giao hàng sớm nhất quy định tại Mẫu số 01B (Webform trên Hệ thống). Phạm vi cung cấp hàng hóa, Chương IV. Biểu mẫu mời thầu và dự thầu; hoặc</p> <p>(ii) Thời gian giao hàng do nhà thầu đề xuất muộn hơn ngày giao hàng muộn nhất quy định tại Mẫu số 01B (Webform trên Hệ thống). Phạm vi cung cấp hàng hóa, Chương IV. Biểu mẫu mời thầu và dự</p>	Không đạt

Nội dung đánh giá		Đánh giá mức độ đáp ứng
	thầu.	
4. Tiến độ thực hiện	Có cam kết tiến độ thực hiện đáp ứng yêu cầu tại Khoản 1.3. Yêu cầu về tiến độ thực hiện, Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật, Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.	Đạt
	Không có cam kết tiến độ thực hiện đáp ứng yêu cầu tại Khoản 1.3. Yêu cầu về tiến độ thực hiện, Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật, Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.	Không đạt
5. Thời gian bảo hành	Có cam kết thời gian bảo hành đáp ứng yêu cầu tại Mục 4. Yêu cầu về bảo hành, Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.	Đạt
	Không có cam kết thời gian bảo hành đáp ứng yêu cầu tại Mục 4. Yêu cầu về bảo hành, Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.	Không đạt

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.